

Số: /TB-SGD&ĐT

Hòa Bình, ngày tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết quả kiểm tra phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lương Sơn

Thực hiện Quyết định số 2175/QĐ-SGD&ĐT ngày 23/10/2024 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hoà Bình về việc kiểm tra Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lương Sơn, từ ngày 28/10/2024 đến ngày 29/10/2024 Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đối với giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lương Sơn;

Sau khi xem xét báo cáo kết quả kiểm tra của Trưởng đoàn kiểm tra;

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) thông báo kết quả kiểm tra đối với Phòng GD&ĐT huyện Lương Sơn như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

1. Quy mô, số lượng trường, lớp, học sinh

Năm học 2024-2025, toàn huyện có 21 trường mầm non công lập, 01 trường mầm non tư thục và 09 cơ sở mầm non tư thục; có 22 trường Tiểu học và Trung học cơ sở. Trong đó số nhóm, lớp cụ thể từng cấp học như sau:

- Cấp học mầm non: Có tổng số 253 nhóm, lớp

+ Khối nhà trẻ: Có 63 nhóm trẻ với 989/2.899 trẻ ra lớp, tỷ lệ 34,1%.

+ Khối mẫu giáo: Có 190 lớp với 4.474/4.784 cháu đạt 93,5% (không tính trẻ đi học nơi khác). Trong tổng số: lớp 5 tuổi: 63 lớp; số trẻ 5 tuổi ra lớp 1.740/1.740 trẻ đạt 100%.

- Cấp tiểu học có 306 lớp với 8.835 học sinh (giảm 06 lớp và giảm 364 học sinh).

+ Khối lớp 1: 60 lớp với 1.667 học sinh (giảm 3 lớp và giảm 135 học sinh).

+ Khối lớp 2: 61 lớp với 1.749 học sinh (giảm 1 lớp và giảm 24 học sinh).

+ Khối lớp 3: 62 lớp với 1.759 học sinh (tăng 2 lớp, giảm 58 học sinh).

+ Khối lớp 4: 61 lớp với 1.820 học sinh (giảm 1 lớp, giảm 25 học sinh).

+ Khối lớp 5: 62 lớp, 1.840 học sinh (giảm 3 lớp và giảm 123 học sinh).

- Cấp THCS có 216 lớp với 7.739 học sinh (tăng 5 lớp, tăng 323 học sinh).

+ Khối lớp 6: 54 lớp với 1.953 học sinh (giảm 4 lớp, giảm 371 học sinh).

+ Khối lớp 7: 59 lớp với 2.314 học sinh (tăng 5 lớp, tăng 461 học sinh).

+ Khối lớp 8: 54 lớp với 1.863 học sinh (tăng 5 lớp, tăng 233 học sinh).

+ Khối lớp 9: 49 lớp với 1.609 học sinh (*tăng 22 học sinh*).

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- Tổng biên chế viên chức toàn ngành có 1.545 người (126 cán bộ quản lý, 1.331 giáo viên, 88 nhân viên). Trong đó chia ra:

- Cấp mầm non: 813 người (62 cán bộ quản lý, 563 giáo viên và 173 nhân viên). Riêng tỷ lệ giáo viên/lớp đạt 2,23 người.

- Cấp tiểu học: 428 người (21 CBQL và 407 giáo viên, trong đó có 06 giáo viên làm Tổng phụ trách Đội, 06 giáo viên thường trực Trung tâm THPT), tỷ lệ giáo viên tiểu học đạt tỷ lệ 1,03 giáo viên/lớp; thiếu 63 giáo viên (*trong đó thiếu 54 giáo viên tiểu học, 02 giáo viên tiếng Anh, 03 giáo viên dạy Tin học, 04 giáo viên GDTC*).

- Cấp trung học cơ sở: Có 452 người. Trong đó có 44 CBQL và 408 giáo viên (*trong đó có 16 giáo viên làm Tổng phụ trách Đội, 05 giáo viên thường trực Trung tâm THPT*), tỷ lệ 1,78 giáo viên/lớp. Thiếu 172 người (*01 CBQL, 25 giáo viên THCS, 146 nhân viên*).

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai và hướng dẫn các nhà trường thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

Phòng GD&ĐT huyện Lương Sơn đã ban hành các văn bản chỉ đạo kịp thời trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT, của Huyện uỷ, Ủy ban nhân dân huyện Lương Sơn như: Hướng dẫn nhiệm vụ năm học đối với các cấp học; Hướng dẫn tuyển sinh các lớp học, cấp học; Các văn bản chỉ đạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn... phù hợp với điều kiện thực tế của các đơn vị nhà trường, của địa phương (*10 loại văn bản đối với cấp mầm non và 12 loại văn bản đối với cấp Tiểu học và Trung học cơ sở*).

2. Kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non và Giáo dục Phổ thông

2.1. Kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non

- Phòng GD&ĐT đã cử cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT tổ chức. Tổ chức tập huấn bồi dưỡng giáo viên và duy trì các hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo quy định; tổ chức Hội thi Giáo viên mầm non dạy giỏi cấp huyện năm học 2024-2025.

- Chỉ đạo các trường mầm non trên địa bàn huyện thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em theo quy định tại Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị; việc quản lý chất lượng bữa ăn tại trường cơ bản đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, 100% trẻ học tại các cơ sở GDMN được đảm bảo an toàn, không có tình trạng ngộ độc thực phẩm hay tai nạn xảy ra.

- Chỉ đạo các cơ sở GDMN đã thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, với nhiều hình thức đa dạng, phong phú phát huy thế mạnh và phù hợp với năng

lực, điều kiện địa phương. Huy động hiệu quả nguồn lực từ các tổ chức, dự án đang hoạt động trên địa bàn để góp phần bổ sung điều kiện vật chất cho nhà trường, hỗ trợ tập huấn chuyên môn cho CBQL, GV.

- Chỉ đạo các trường mầm non thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan, ban ngành chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác truyền thông bằng nhiều hình thức về giải pháp và kết quả phát triển GDMN của địa phương; phổ biến các chủ trương, chính sách, quy định mới của ngành; ... Các cơ sở GDMN tổ chức tập huấn để nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại nhóm, lớp, đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của cha mẹ trẻ. 100% trường, nhóm lớp đều có góc tuyên truyền.

- Phòng GD&ĐT đã tổ chức, hướng dẫn giáo viên mầm non học tập bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý hồ sơ và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục. 22/22 trường đã sử dụng mã QR để thực hiện công tác quản lý hồ sơ nhóm, lớp; công khai báo cáo, kế hoạch giáo dục và một số hoạt động tuyên truyền tới phụ huynh. 100% trường ứng dụng phần mềm trong quản lý hồ sơ chuyên môn, kế hoạch lên lớp và phần mềm tính khẩu phần ăn cho trẻ.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở nơi có điều kiện theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản của Bộ GD&ĐT. Tính đến tháng 10/2024, toàn huyện có 6/21 trường mầm non phối hợp với Công ty TNHH Seablue Edu triển khai thực hiện cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng anh.

- Kết quả triển khai và thực hiện chương trình giáo dục mầm non:

+ 100% cơ sở GDMN tổ chức ăn bán trú (21 trường và 01 cơ sở mầm non tự thực). 100% trẻ ra lớp được tổ chức bán trú; 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ và cân, đo, theo dõi sức khỏe trẻ trên biểu đồ tăng trưởng.

+ 100% nhóm, lớp thực hiện chương trình GDMN và đảm bảo được học 02 buổi/ngày.

+ 100% trẻ em được theo dõi, đánh giá sự phát triển theo quy định¹, trẻ 5 tuổi được đánh giá theo bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi và các trẻ khác được đánh giá cuối độ tuổi theo yêu cầu.

1.2. Kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học

- Đảm bảo tỷ lệ 1,0 phòng học/lớp; đã chú trọng quan tâm đầu tư, bổ sung phòng học, phòng học bộ môn, thiết bị máy tính, ti vi cho đảm bảo đủ điều kiện cho các trường triển khai Chương trình GDPT 2018. Quan tâm chỉ đạo các trường cải tạo, quy hoạch không gian trường, lớp đảm bảo tổ chức các hoạt động giáo dục tương đối hiệu quả.

- Việc tổ chức thực hiện dạy học môn Ngoại Ngữ, Tin học, 2 buổi/ngày: Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5

¹ Kết quả cân, đo của trẻ: Trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân có 94/5.739 trẻ chiếm 1,64%. Trẻ suy dinh dưỡng thấp còi có 92/5.739 trẻ chiếm 1,60%. Trẻ thừa cân, béo phì là 9/5.739 trẻ chiếm 0,23%.

theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018, dạy tự chọn đối với lớp 1, lớp 2 phù hợp với điều kiện của từng đơn vị. Có 109 lớp dạy học 5 buổi/ngày, 13 lớp dạy học 6 buổi/ngày, 54 lớp dạy học 7 buổi/ngày, 129 lớp dạy học 8 buổi/ngày, 01 lớp dạy học 9 buổi/ngày.

- 100% các trường có cấp tiểu học đã thực hiện việc quản lý hồ sơ sổ sách trên môi trường số đảm bảo hiệu quả, khoa học; triển khai thí điểm, tổ chức tập huấn và hoàn thành thực hiện Học bạ số từ lớp 1 đến lớp 4 trong từ năm học 2023-2024; Chỉ đạo 100% các trường thực hiện hồ sơ sổ trên địa bàn huyện.

- Năm học 2024-2025 đã chỉ đạo 100% các trường thực hiện triển khai mô hình đổi mới sáng tạo trong dạy và học. Mỗi trường đăng ký ít nhất 1 mô hình triển khai cấp trường/cụm trường, đăng ký 01 mô hình cấp tỉnh đối với trường tiểu học và THCS Cửu Long.

- Tổ chức ngày hội đọc sách, thi kể chuyện, tổ chức các tiết học tại thư viện. Phối hợp với tổ chức Room to Read nhân rộng mô hình thư viện thân thiện tại 04 trường TH&THCS: Hợp Hòa, Hợp Thanh, Hùng Sơn, Trung Sơn trong năm 2023. Tổ chức triển khai thí điểm nâng cao năng lực dạy tiết đọc thư viện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cấp tiểu học. Tiếp tục nhân rộng mô hình thư viện thân thiện tại các trường TH&THCS (đến năm 2024 tổng số trường nhân rộng 17/22 trường).

- Tiếp tục triển khai nội dung giáo dục STEM đối với 100% các trường trên địa bàn huyện.

- Đã có sự chỉ đạo sát sao các trường tổ chức xây dựng Kế hoạch GD nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGD&ĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT, thiết lập Kế hoạch SHCM sát với điều kiện thực tế, có sự điều chỉnh, tăng giảm thời lượng, tích hợp các hoạt động giáo dục phù hợp.

1.3. Kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học cơ sở

- Phòng GD&ĐT đã chỉ đạo các nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của các nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDMN và chương trình GDPT 2018; chỉ đạo việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; triển khai thực hiện giáo dục STEM đối với bậc trung học theo hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT, giao môi trường học xây dựng và thực hiện được ít nhất 01 chủ đề/chuyên đề về giáo dục STEM trong một năm học (tổ chức ngày hội STEM và cuộc thi sáng tạo KHKT dành cho học sinh trung học vào ngày 06-07/11/2024 để trưng bày các sản phẩm).

- Chỉ đạo thực hiện việc bồi dưỡng thường xuyên đối với cán bộ quản lý, giáo viên theo kế hoạch năm học 2024-2025.

- Chỉ đạo các đơn vị nhà trường thực hiện tốt việc khảo sát chất lượng học sinh lớp 6 theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT; yêu cầu các nhà trường tổ chức khảo sát học sinh đối với tất cả các khối lớp 7, 8, 9. Chỉ đạo các nhà trường rà soát, quy hoạch mạng lưới trường lớp gắn với điều kiện đảm bảo triển khai, thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018.

- Các trường xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục, giáo dục kỹ năng sống; tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND huyện Lương Sơn việc thực hiện Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn huyện Lương Sơn"; nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS.

- Các nhà trường đã chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch bài dạy đầy đủ theo đúng Công văn 2335/SGD&ĐT ngày 29/8/2024 của Sở GD&ĐT, kế hoạch môn học cơ bản đảm bảo mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông 2018 và điều kiện thực tế của nhà trường.

1.4. Về hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa

- Phòng GD&ĐT đã ban hành Công văn hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa trong các trường tiểu học và THCS năm học 2024-2025. Gửi văn bản hướng dẫn của các cấp, đường link, bản mẫu về việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 5, lớp 9 năm học 2024-2025 tới các đơn vị trường học. Đã tiến hành kiểm tra, hỗ trợ các nhà trường về công tác nghiên cứu lựa chọn sách giáo khoa lớp 5, lớp 9.

- Các nhà trường đã triển khai Văn bản của các cấp về việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 5, lớp 9 năm học 2024-2025 đến toàn thể CBQL, giáo viên trong nhà trường. Một số đơn vị trường học đã thực hiện tổ chức tuyên truyền về việc lựa chọn Sách giáo khoa đến toàn thể CBGV, nhân viên, học sinh và nhân dân trên địa bàn bằng các hình thức như: tuyên truyền dưới cờ, đăng bảng tin, gửi bài để phát thanh đến từng xóm, xã.

- 100% các nhà trường đã ban hành kế hoạch về việc kế hoạch lựa chọn Sách giáo khoa lớp 5, lớp 9 năm học 2024-2025.

- Tháng 4/2024, Phòng GD&ĐT tổ chức thẩm định hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa của 22 trường TH&THCS trên địa bàn huyện: Các trường đầy đủ, thực hiện đúng quy trình, chất lượng hồ sơ tương đối đảm bảo về mặt số lượng và chất lượng.

III. KẾT LUẬN KIỂM TRA

1. Ưu điểm

1.1. Đối với Giáo dục Mầm non

- Đã tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất và các điều kiện để tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho các nhà trường.

- Tỷ lệ giáo viên có trình độ Đại học và tỷ lệ giáo viên/lớp cao hơn so với tỷ lệ chung của tỉnh.

- Có nhiều cố gắng trong việc phát triển và thực hiện chính sách đối với cơ sở GDMN tư thục.

- Có biện pháp hiệu quả để tổ chức cho trẻ làm quen tiếng Anh, tăng cả về số trường và số lượng trẻ so với năm học 2023-2024.

- Đã triển khai đồng bộ và hiệu quả việc thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý hồ sơ giáo viên, trong tính thực đơn khẩu phần ăn cho trẻ.

1.2. Đối với Giáo dục Phổ thông

- 100% các trường thực hiện việc quản lý hồ sơ sổ sách trên môi trường số đảm bảo hiệu quả, khoa học; thực hiện phát hành Học bạ số cấp tiểu học từ năm học 2023-2024 kịp thời hiệu quả.

- Đã có nhiều cố gắng khắc phục tình trạng thiếu giáo viên (*tỷ lệ giáo viên tăng 0,5 GV/lớp so với năm học 2023-2024*), tổ chức 100% các lớp được học tiếng Anh, Tin học.

- Tích cực nhiều giải pháp trong công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cấp tiểu học về quản lý chuyên môn, ứng dụng CNTT, quản lý hồ sơ trên môi trường số.

- Phòng GD&ĐT đã tập trung nguồn lực đầu tư xây mới, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất lớp học, phòng học, các công trình phụ trợ, thiết bị dạy học,... đảm bảo cho các trường thực hiện hiệu quả các hoạt động giáo dục; trang bị 100% các lớp có màn hình ti vi, 12/22 trường có phòng máy tính riêng đối với cấp tiểu học đạt tỷ lệ 42%, số còn lại học ghép với Trung học cơ sở, cơ bản đáp ứng cho học sinh tiểu học học môn Tin học bắt buộc từ lớp 3 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (*Trong đó có trường TH&THCS Cư Yên, huy động cha mẹ học sinh ủng hộ 08 máy tính tại điểm trường lẻ*). Chỉ đạo hiệu quả trong việc bố trí sắp xếp, bố trí 26/28 điểm trường phòng đọc thư viện thân thiện đạt tỷ lệ 92%.

- Phòng GD&ĐT có nhiều cố gắng tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng học sinh.

+ Tổ chức và tham gia tốt các cuộc thi, hội thi, kỳ kiểm tra theo đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT; số lượng, chất lượng tổ chức, tham gia nhiều kỳ thi, Hội thi đa số đạt chỉ tiêu đề ra. Chất lượng tham gia dự thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh năm học 2023-2024 đứng thứ 4/10 huyện, thành phố (*tăng 03 bậc so với năm học 2022-2023*).

+ Năm học 2023-2024, Phòng GD&ĐT đã tổ chức thi thử vào lớp 10 THPT được 02 lần/năm học chung trong toàn huyện đối với môn Toán, Ngữ văn, Tiếng anh. Kết quả chất lượng thi vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 Phòng GD&ĐT Lương Sơn được nâng lên, đứng thứ 5/10 huyện, thành phố (*tăng 02 bậc so với năm học 2023-2024*).

2. Một số tồn tại, hạn chế

2.1. Đối với Giáo dục Mầm non

- Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp toàn huyện còn thấp so với mặt bằng chung toàn tỉnh (mới đạt 34,1).

- Một số trường mầm non xây dựng, thiết kế môi trường trong lớp và ngoài trời chưa phong phú, đa dạng. Đồ dùng đồ chơi tự tạo gắn với địa phương còn ít; sân chơi ở một số trường còn thiếu các khu chơi trải nghiệm; phòng chức năng còn thiếu trang thiết bị tối thiểu phục vụ cho hoạt động (*có phòng máy cho trẻ*

nhưng bàn ghế chưa đồng bộ, chưa có phần mềm cho trẻ chơi, học...).

- Phòng học kiên cố có tỷ lệ thấp so với mặt bằng chung của tỉnh; công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia còn chậm, một số trường mầm non đã quá 5 năm được công nhận chuẩn QG (*MN Lâm Sơn, MN Cao Thắng, ...*).

Chưa kịp thời trong việc bố trí giáo viên đảm bảo đủ cơ cấu và số lượng cho một số nhà trường (*giáo viên mầm non của Tiến Sơn đạt 1,6 giáo viên trong khi toàn huyện đạt 2,23 giáo viên*).

2.2. Đối với Giáo dục Tiểu học

- Cơ sở vật chất, thiết bị của một số trường còn thiếu, kinh phí mua sắm chưa đáp ứng tối đa nhu cầu; công tác xây dựng cảnh quan, sắp xếp quy hoạch tổng thể trường lớp chưa được chú trọng. 10/22 trường dùng chung phòng máy tính cấp THCS, việc học sinh tiểu học di chuyển gặp khó khăn.

- Cán bộ quản lý một số trường còn hạn chế trong việc đổi mới, chỉ đạo điều hành chuyên môn, quản trị trường học. Năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, chất lượng mũi nhọn đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên còn hạn chế; tình trạng thiếu giáo viên chưa được giải quyết triệt để, số học sinh/lớp chưa đảm bảo so với quy định. Tỷ lệ giáo viên/lớp đạt 1,33 trong đó GVTH đạt 1,03 GV/lớp (*Thiếu 01 cán bộ quản lý, 53 giáo viên tiểu học, 02 giáo viên tiếng Anh, 03 giáo viên Tin học, 04 giáo viên Giáo dục thể chất*).

- Tổ chức thực hiện dạy học 8 buổi/tuần trở lên (đối với khối Tiểu học) mới đạt tỷ lệ 42% (*giảm 6% so với năm học 2023-2024*).

- 100% các trường liên cấp TH&THCS, việc quan tâm phát triển chuyên môn cấp tiểu học, quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục học sinh còn gặp khó khăn. Chất lượng giáo dục chưa đồng đều, một số trường chưa chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành.

- Tổ chức các hoạt động thư viện thân thiện chưa được chú trọng, các hoạt động kết nối thư viện với hoạt động giáo dục khác chưa thường xuyên, chưa phát huy hiệu quả các góc trong thư viện đối với các trường trên địa bàn huyện.

- Việc xây dựng các mô hình đổi mới chưa được quan tâm, phát triển rộng rãi, tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường chưa được khắc phục triệt để, còn một số hoạt động nội dung thiếu chọn lọc, hình thức.

2.3. Đối với Giáo dục Trung học cơ sở

- Mẫu số điểm lớn chưa có sự thống nhất giữa các trường (*do hệ thống phần mềm phía nhà cung cấp không đồng bộ*); một số nhà trường chưa ban hành quy chế sử dụng sổ điểm điện tử; còn chưa hiệu đầy đủ trong việc xây dựng hồ sơ.

- Cho điểm thường xuyên thừa hoặc thiếu so với quy định ở một số môn (*Môn HĐTN lớp 7 ở trường TH&THCS Thành Lập; môn Nghệ Thuật lớp 6A và 6B ở trường TH&THCS Trung Sơn, môn GDDP lớp 6A ở trường TH&THCS Hợp Hoà*).

+ Kết quả kiểm tra lại sau hè ở một số lớp chưa ghi đầy đủ (*Trường*

TH&THCS Trung Sơn - lớp 7A, lớp 8B; trường TH&THCS Thành Lập - lớp 8A1, lớp 6A2; trường TH&THCS Bãi Lạng - lớp 6B, lớp 7A); Thiếu bảng tổng kết cuối năm các môn ở sổ theo dõi và đánh giá học sinh (*Trường TH&THCS Trung Sơn các lớp 6, lớp 7 và lớp 8*).

- Ở một số trường, bố trí dạy bù quá số tiết theo quy định/ngày hoặc cả buổi chỉ dạy 01 tiết học/buổi (*TH&THCS Hợp Châu, TH&THCS Cư Yên, TH&THCS Hùng Sơn, TH&THCS Tân Thành*); xây dựng giải pháp đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh còn sơ sài chưa sát với chỉ đạo và thực tế nhà trường (*trường TH&THCS Hoà Sơn, TH&THCS Tân Vinh*); xây dựng kế hoạch Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp chưa thực hiện theo Công văn 3242/SGD&ĐT ngày 27/10/2023 về tổ chức dạy học môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (*TH&THCS Tân Vinh, TH&THCS Cửu Long*).

- Xây dựng kế hoạch CT GDPT 2018 chưa có sự điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh của nhà trường; một số kế hoạch giáo dục môn học lớp 9 (*môn Ngữ văn, Toán, Anh*) chưa bám sát các nội dung và cấu trúc đề ôn thi vào lớp 10.

- Một số nhà trường tổ chức lựa chọn sách giáo khoa chưa đảm bảo các quy trình hướng dẫn tại Thông tư 27/2023/BGDĐT ngày 28/12/2023.

- Việc sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên tại một số đơn vị còn ít sử dụng hoặc chưa sử dụng (*TH&THCS Lâm Sơn, TH&THCS Cư Yên*).

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Tham mưu với UBND huyện tách trường liên cấp quy mô lớn theo Công văn số 826/BGD&ĐT ngày 29/02/2024 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn sắp xếp và tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Phối hợp với phòng Nội vụ tham mưu với UBND huyện tuyển dụng giáo viên, đảm bảo đủ tỷ lệ giáo viên để tổ chức hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày đối với cấp tiểu học; bổ nhiệm kịp thời đủ cán bộ bộ quản lý cấp tiểu học đáp ứng thực hiện chương trình GDPT 2018; thực hiện luân chuyển, điều động giáo viên đảm bảo đủ cơ cấu cho các nhà trường đối với cấp mầm non.

- Cần có biện pháp để tăng tỷ lệ huy động trẻ mầm non trong độ tuổi ra lớp.

- Chỉ đạo các nhà trường xây dựng môi trường, không gian trường lớp gắn với bản sắc văn hóa địa phương đối với cấp mầm non.

- Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng phòng học, phòng chức năng đáp ứng yêu cầu dạy và học ở các cấp học và đảm bảo công tác kiểm định chất lượng đối với các nhà trường.

- Tăng cường các biện pháp chỉ đạo các trường rà soát, bổ sung cơ sở vật chất, sắp xếp lại không gian trường; tăng cường thúc đẩy việc khai thác sử dụng hiệu quả thiết bị đồ dùng dạy học sẵn có hoặc tự làm đối với cấp tiểu học.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tư vấn hỗ trợ các trường về công tác quản

trị trường học, quản lý chuyên môn, quản lý triển khai hồ sơ môi trường số, học bạ số hiệu quả, chất lượng.

- Tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn cụm trường bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ CBQL, giáo viên trong việc thực hiện chương trình GDMN, GDPT 2018; chú trọng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán làm nòng cốt hỗ trợ chuyên môn cho các trường trên địa bàn; thúc đẩy mạnh mẽ khai thác, tổ chức hiệu quả các hoạt động thư viện, xây dựng môi trường giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục học sinh bền vững.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra chuyên môn các nhà trường; tập huấn cho giáo viên thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, tạo cơ hội giao lưu, học tập kinh nghiệm cho giáo viên.

- Xây dựng quy chế gắn trách nhiệm của cán bộ quản lý vào chất lượng giáo dục của nhà trường, gắn trách nhiệm của giáo viên với kết quả giáo dục môn học được phân công giảng dạy.

- Tăng cường kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất các trường; đẩy mạnh việc xây dựng trường chuẩn quốc gia.

- Chỉ đạo các nhà trường rà soát, thống nhất sử dụng sổ điểm theo đúng mẫu Sổ GD&ĐT ban hành trong toàn huyện.

Theo quy định làm việc về công tác thanh tra, kiểm tra. Giám đốc Sở GD&ĐT thông báo kết luận kiểm tra Phòng GD&ĐT huyện Lương Sơn biết, thực hiện. Yêu cầu các phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở theo dõi, đôn đốc việc triển khai, thực hiện thông báo này đối với Phòng GD&ĐT huyện Lương Sơn./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Thanh tra Sở;
- Các phòng CM, NV Sở;
- Phòng GD&ĐT huyện Lương Sơn;
- Website ngành;
- Lưu: Hồ sơ Đoàn KT(MT.03^b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Thị Hương